TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2021/HS-PT
Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hải Bằng**

Ông **Vũ Thanh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Minh Hiền** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông **Đỗ Văn Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đào Bá T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đào Bá T; sinh năm 1988 tại: Phường V, TP. C, tỉnh Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và nơi ở: KDC Tường, Phường V, TP. C, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đào Bá S; con bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); vợ là: Trịnh Thị H; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh **Mạc Đức H1**; sinh năm 1988; địa chỉ: phường S, TP. C tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Chị **Thân Thị Khánh L**; sinh năm 1990; địa chỉ: phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Anh **Dương Đức V**; sinh ngày 16/10/2003; địa chỉ: phường T, TP. C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

Người đại diện của anh V: Ông **Dương Văn H1**, sinh năm 1980; địa chỉ: huyện L, tỉnh Bắc Giang - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Quốc T1**; sinh năm 1984; địa chỉ: KDC Tiền Định, phường C, TP. C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

2. Chị **Trịnh Thị H2**; sinh năm 1995; địa chỉ: Phường V, TP. C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2021, Đào Bá T đi uống bia cùng bạn tại quán Chim 12h; địa chỉ: phường T, TP. C, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình T uống bia thì anh Mạc Đức H1; sinh năm 1988; trú tại: phường S, TP. C đến bàn của T cùng uống bia. Sau đó, do anh H1 uống say nên vào phòng trong của quán để ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi vào phòng ngủ của quán thì thấy anh H1 đang nằm ngủ trên giường, T vào nằm cạnh anh H1. Khi nằm lên giường thì T nhìn thấy có 01 chiếc ba lô (là tài sản của anh Dương Đức V, sinh năm 2003, trú tại: phường T, thành phố C nhân viên của quán bia) đang để trên giường. T lấy chiếc ba lô này sau đó mở khóa lấy quần áo trong ba lô để kê lên gối đầu. Sau đó T thấy 01 mặt dây chuyền làm bằng nhôm, màu vàng, hình con chim và số tiền 2.800.000 đồng, gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau của anh V trong ba lô rơi ra. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên nhặt số tiền trên và 01 mặt dây chuyền làm bằng nhôm, màu vàng, hình con chim cho vào túi quần phía trước bên trái của mình. T tiếp tục quan sát thấy anh H1 đang nằm ngủ say, ví tiền của anh H1 để ở giường. T tiếp tục nảy sinh ý định trộm tài sản của anh H1 nên mở ví của anh H1 ra xem thì thấy có số tiền 4.000.000 đồng (gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). T lấy hết số tiền này từ trong ví của anh H1 và cất vào túi quần phía trước bên phải của mình. Sau đó, T tiếp tục lấy 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS (kèm theo sim điện thoại số 0335332336), màu trắng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3 màu trắng, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient Automatic của anh H1 để bên cạnh người. T tiếp tục tháo 03 chiếc nhẫn vàng của anh H1 đang đeo tại ngón giữa và ngón áp út bàn tay trái và cất toàn bộ số tài sản trên vào túi quần phía trước bên phải

đang mặc. Sau đó, T đi về nhà tại KDC Tường, Phường V, TP. C. Khi về đến nhà, do uống say nên T cởi quần dài ra và đi ngủ thì chị Trịnh Thị H, sinh năm 1995 (là vợ của T) khi cầm quần thì phát hiện trong túi quần của T có tổng số tiền là 6.800.000 đồng, 02 điện thoại di động, 01 đồng hồ, 03 nhẫn vàng và 01 mặt dây chuyền làm bằng nhôm (có đặc điểm như đã nêu trên). Chị H hỏi T về nguồn gốc số tài sản trên thì T nói cầm hộ bạn và đi ngủ. Đến sáng ngày 16/5/2021, T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến quán Chim 12h gặp và trả lại toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được cho anh H1 và anh V. Ngày 16/5/2021, anh H1 và anh V nộp đơn trình báo và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra toàn bộ số tài sản T đã trộm cắp ngày 15/5/2021.

Tại bản kết luận giám định số 3966/C09-P4 ngày 04/6/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài có gắn 01 viên đá màu đen và nhiều viên đá nhỏ không màu gửi giám định có tổng khối lượng: 10,57 gam (tính cả khối lượng đá). Phần kim loại màu vàng là vàng. Viên đá màu đen gắn trên nhẫn là đá CZ.

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài có gắn 01 viên đá màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng: 3,87 gam (tính cả khối lượng của đá). Phần kim loại màu vàng là vàng. Viên đá màu xanh gắn trên nhẫn là jadeit tự nhiên.

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài nhẫn gắn 05 viên đá không màu giám định có tổng khối lượng: 1,77 gam (tính cả khối lượng của đá). Phần kim loại màu vàng là vàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG ngày 14/6/2021, Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận, tại thời điểm ngày 15/5/2021:

- 01 mặt dây chuyền đã qua sử dụng, có giá trị 120.000 đồng.

- 01 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng, có giá trị 3.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu: Iphone XS, màu trắng, loại: 256Gb, mua mới từ năm 2020, có giá trị 9.000.000 đồng.

- 01 sim điện thoại di động đã qua sử dụng, 01 sim Viettel, số: 0335332336, không có tiền trong tài khoản, có giá trị 30.000 đồng.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu: Samsung Galaxy Note 3, màu trắng, loại: 16Gb, mua cũ từ năm 2014, có giá trị 2.000.000 đồng.

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài có gắn 01 viên đá màu đen và nhiều viên đá nhỏ không màu có giá trị 4.250.000 đồng.

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài có gắn 01 viên đá màu xanh có giá trị 1.480.000 đồng.

- 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, bên ngoài nhẫn gắn 05 viên đá không màu có giá trị 870.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 20.750.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Bá T 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/9/2021, bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng, vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo trình bày gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, vợ mới đẻ, bị cáo được Ủy ban nhân dân Phường V, TP. C đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện nộp trước 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Các bị hại xin xử vắng mặt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Bị cáo T xác định hành vi của bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã đã tuyên, bị cáo không kháng cáo về tội. Đối với yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo T được Ủy ban nhân dân Phường V, TP. C đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định của pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng

án treo theo quy định. Vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị án T, sửa bản án sơ thẩm và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo T trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 15/5/2021, tại quán bia Chim 12h, ở KDC Mít Sắt, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Đào Bá T có hành vi lợi dụng sơ hở trộm cắp các tài sản gồm: 01 đồng hồ đeo tay; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3; 03 nhẫn vàng và số tiền 4.000.000 đồng. Toàn bộ số đồ vật và tiền này là tài sản chung của anh Mạc Đức H1 và vợ là Thân Thị Khánh Ly. Ngoài ra, T còn trộm cắp 01 mặt dây chuyền làm bằng nhôm, màu vàng, hình con chim và số tiền 2.800.000 đồng của anh Dương Đức Việt. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 27.550.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã bị TAND thành phố Chí Linh xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, mức hình phạt có phần nghiêm khắc.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cấp sơ thẩm căn cứ vào hành vi phạm tội, giá trị tài sản, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để lượng hình và xử phạt bị cáo 21 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên xét thấy hành vi của bị cáo mang tính chất cơ hội. Bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản cho bị hại, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực trong phong trào ủng hộ phòng chống Covid, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm T. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp trước 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên được hưởng thêm 01 tình tiết

giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T được Ủy ban nhân dân Phường V, TP. C và các bị hại đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định của pháp luật. Đại diện VKS cũng đề nghị cho bị cáo hưởng án treo. Cấp phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về án treo nên cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo T giảm một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Bá T, sửa bản án sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đào Bá T **18** *(Mười tám)* tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách là **36** *(Ba mươi sáu)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/11/2021.

Giao bị cáo Đào Bá T cho Ủy ban nhân dân Phường V, TP. C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Ghi nhận việc bị cáo Đào Bá T đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm là **200.000đ** *(Hai trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2020/0001152 ngày 07/10/2021 do bị cáo T nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

3. Về án phí: Bị cáo Đào Bá T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 30/11/2021.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Chí Linh (2 bản);
- VKSND thành phố Chí Linh;
- CSĐT, THAHS - Công an thành phố Chí Linh;
- THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đăng Huy